Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 8502

Mã HS	8502
Mô tả hàng hóa	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay
Đơn vị	
Thời điểm tạo	19/11/2026 07:04:30
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://www.vietnamtariff.com/hs-code/8502/

17 dòng thuế thuộc 8502

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8502.11.00	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (động cơ diesel hoặc bán diesel): / - - Công suất không quá 75 kVA	chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.12.10	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (động cơ diesel hoặc bán diesel): / - - Công suất trên 75 kVA nhưng không quá 375 kVA: / - - - Công suất trên 75 kVA nhưng không quá 125 kVA	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.12.20	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (động cơ diesel hoặc bán diesel): / - - Công suất trên 75 kVA nhưng không quá 375 kVA: / - - - Công suất trên 125 kVA nhưng không quá 375 kVA	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.13.20	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (động cơ diesel hoặc bán diesel): / - - Công suất trên 375 kVA: / - - - Công suất từ 12.500 kVA trở lên	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.13.90	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston cháy do nén (động cơ diesel hoặc bán diesel): / - - Công suất trên 375 kVA: / - - - Loại khác	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.20.10	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Công suất không quá 75 kVA	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8502.20.20	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Công suất trên 75 kVA nhưng không quá 100 kVA	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.20.30	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Công suất trên 100 kVA nhưng không quá 10.000 kVA	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.20.42	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Công suất trên 10.000 kVA: / - - - Công suất từ 12.500 kVA trở lên	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.20.49	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện với động cơ đốt trong kiểu piston đốt cháy bằng tia lửa điện: / - - Công suất trên 10.000 kVA: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.31.10	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện khác: / - - Chạy bằng sức gió: / - - - Công suất không quá 10.000 kVA	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.31.20	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện khác: / - - Chạy bằng sức gió: / - - - Công suất trên 10.000 kVA	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.39.10	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện khác: / - - Loại khác: / - - - Công suất không quá 10 kVA	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.39.20	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện khác: / - - Loại khác: / - - - Công suất trên 10 kVA nhưng không quá 10.000 kVA	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.39.32	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện khác: / - - Loại khác: / - - - Công suất trên 10.000 kVA: / - - - - Công suất từ 12.500 kVA trở lên	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8502.39.39	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Tổ máy phát điện khác: / - - Loại khác: / - - - Công suất trên 10.000 kVA: / - - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8502.40.00	Tổ máy phát điện và máy biến đổi điện quay / - Máy biến đổi điện quay	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.